TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NK** **THÀNH PHỐ CT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2020/QĐST-DS	*NK, ngày 31 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP SGTT**

Địa chỉ: 266-268, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.8, Q.A, TP. HCM

Địa chỉ liên hệ: 95-97-99, Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. NK, TP. CT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Ngô Thái A**

(Văn bản ủy quyền ngày 30/8/2019)

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn H** sinh năm 1958

Bà **Nguyễn Thị Hồng Y** sinh năm 1956

Địa chỉ: 138/35 Trần Hưng Đạo, P. An Nghiệp, Q. NK, TP. CT.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Đại diện nguyên đơn và đại diện bị đơn thống nhất về số tiền gốc và lãi mà bị đơn nợ Ngân hàng tính đến ngày 23/3/2020 là **1.735.453.268 đồng** *(Một tỷ, bảy trăm ba mươi lăm triệu, bốn trăm năm mươi ba nghìn, hai trăm sáu mươi tám đồng)*. Trong đó: Số tiền gốc là 1.552.003.000 đồng. Lãi trong hạn 169.612.783 đồng, lãi quá hạn là 13.837.485 đồng. Bị đơn đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền

gốc và lãi nêu trên. Bị đơn phải chịu lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 24/3/2020 cho đến khi thanh toán xong nợ.

- Thời gian và phương án trả nợ:

Bị đơn có nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng trong thời hạn hết ngày 25/4/2020. Nếu bị đơn vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ đã cam kết thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo quy định pháp luật để ngân hàng thu hồi nợ đối với tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số LD1822800816 ngày 20/8/2018. Tài sản gồm: Quyền sở hữu nhà ở và đất ở số 5401070509, tổng diện tích 54,17m^2 (đất ở đô thị) và căn nhà cấp 2, diện tích xây dựng 42,49m^2, diện tích sàn 68,28m^2, thửa đất 410, tờ bản đồ 08, tọa lạc tại 138/35, Trần Hưng Đạo, P. An Nghiệp, Q. NK, TP. CT, do ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị Hồng Y đứng tên được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai quận NK xác nhận ngày 04/9/2018.

- Án phí:

Án phí bị đơn chịu là **16.015.899** đồng *(Mười sáu triệu, không trăm mười lăm nghìn, tám trăm chín mươi chín đồng)*. (Tòa án có xem xét đơn giảm án phí cho bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016).

Ngân hàng TMCP SGTT được nhận lại **29.518.500** đồng *(Hai mươi chín triệu, năm trăm mười tám nghìn, năm trăm đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 002336 ngày 24/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận NK.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận NK;
- Chi cục THADS quận NK;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Anh Q